TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/DS-ST
Ngày 27-11-2018
"V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN-TP. ĐÀ NẴNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Á
Ông Huỳnh Bá Tiến

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đoàn Công Hồng Lĩnh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn,TP Đà Nẵng*** tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 55/2018/TLST-DS ngày 10/9/2018 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2018/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2018/QĐST-DS ngày 12/11/2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty Tài Chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng Việt Nam T .

Địa chỉ trụ sở: Tầng 2, tòa nhà R, số 9 Đoàn Văn B, phường 12, quận 4, TP Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn (theo Văn bản ủy quyền ngày 31/7/2018): Ông Lê Bá N, sinh năm: 1995.(có mặt)
Và bà Trần Thị H, sinh năm: 1996.(có mặt)
Cùng địa chỉ: 24 đường D, phường H, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm: 1985.(vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ 58 (tổ 51 cũ), phường M, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 10/10/2018 của bà Trần Thị H, văn bản giải trình ngày 05/11/2018, ngày 26/11/2018 của ông Lê Bá N và tại phiên tòa đại diện nguyên đơn Công ty Tài Chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng Việt Nam T ông Lê Bá N trình bày:

Giữa Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam T (VPB FC), (Công ty) và ông Nguyễn Ngọc L đã thỏa thuận xác lập và thực hiện Hợp đồng tín dụng số 20160721-500000-4974 với nội dung chi tiết như sau:

Nguyên vào ngày 04/07/2016, ông Nguyễn Ngọc L có ký hợp đồng tín dụng số 20160721-500000-4974 với Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam T vay số tiền 21.100.000đ (Hai mươi mốt triệu, một trăm ngàn đồng chẵn) với lãi suất thoả thuận 3.75%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, ông Nguyễn Ngọc L có trách nhiệm thanh toán số tiền 32.918.000đ (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 24 tháng; 23 tháng đầu, mỗi tháng trả 1.349.000đ, tháng cuối cùng 1.891.000đ. Bắt đầu từ ngày 01/09/2016.

Thực hiện hợp đồng, khách hàng đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam T 01 lần với tổng số tiền đã trả 1.350.000đ. Kể từ ngày 12/09/2016 đến nay, ông Nguyễn Ngọc L không thanh toán thêm bất cứ khoản nào dù Công ty đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở.

Do khách hàng trễ hạn thanh toán nên Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Ngọc L thanh lý hợp đồng trả một lần cho công ty toàn bộ số tiền nợ bao gồm các khoản sau:

- Trả toàn bộ khoản nợ gốc: 20.779.625đ
- Trả toàn bộ khoản nợ lãi: 10.788.375đ.

Tổng số tiền Công ty khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Ngọc L phải thanh toán là: 31.568.000đ (Ba mươi mốt triệu, năm trăm sáu mươi tám ngàn đồng chẵn).

Vì vậy, Công ty kính đề nghị Tòa án xem xét giải quyết yêu cầu ông Nguyễn Ngọc L thanh toán toàn bộ số tiền nợ là 31.568.000đ (trong đó nợ gốc 20.779.625đ, nợ lãi tính đến ngày xét xử 27/11/2018 là 10.788.375đ) ngay khi bản án quyết định của Tòa có hiệu lực.

Bị đơn ông Nguyễn Ngọc L đã được Tòa án tiến hành tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa để ông L trình bày ý kiến, cung cấp chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình nhưng cho đến ngày mở phiên tòa hôm nay ông L vẫn vắng mặt và không cung cấp lời khai cho Tòa án.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều đảm bảo trừ bị đơn ông L đã không thực hiện nghĩa vụ của đương sự là đến Tòa theo triệu tập do vậy căn cứ khoản 2 điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xử vắng mặt ông L.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị căn cứ quy định tại Điều 4, Điều 471, 474 và 476 Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 429,466,468 và 688 Bộ luật Dân sự năm 2015 chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài Chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng Việt Nam T đối với ông Nguyễn Ngọc L. Buộc ông L phải trả cho Công ty Tài Chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng Việt Nam T số tiền 31.568.000đ (trong đó nợ gốc 20.779.625đ, nợ lãi tính đến ngày xét xử 27/11/2018 là 10.788.375đ). Về án phí dân sự sơ thẩm ông L phải chịu theo quy định pháp luật. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí đã nộp cho Công ty Tài Chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng Việt Nam T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe các đương sự trình bày ý kiến; sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về vụ án, sau khi thảo luận và nghị án, HĐXX nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

Bị đơn ông Nguyễn Ngọc L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án tiến hành giải quyết vụ án cũng như vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm. Vì vậy căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự, HĐXX xét xử vắng mặt bị đơn ông Nguyễn Ngọc L.

[2] *Về nội dung:*

[2.1] Theo nguyên đơn Công ty Tài Chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng Việt Nam T khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên buộc ông Nguyễn Ngọc L phải trả cho công ty số tiền đã vay theo Hợp đồng tín dụng số 20160721-500000-4974. Cụ thể: Nợ gốc 20.779.625đ, nợ lãi tính đến ngày xét xử 27/11/2018 là 10.788.375đ. Tổng số tiền Công ty khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Ngọc L phải thanh toán là: 31.568.000đ (Ba mươi mốt triệu, năm trăm sáu mươi tám ngàn đồng). HĐXX xét thấy:

[2.2] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ cho ông Nguyễn Ngọc L để đến Tòa án tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng ông L vẫn cố tình trốn tránh, không đến Tòa án theo triệu tập do vậy ông L không có lời khai cung cấp cho Tòa án được.

[2.3] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Ngày 04/7/2016 ông L đã ký kết Đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng với Công ty Tài Chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng Việt Nam T với nội dung: Ông L xin vay số tiền 40.000.000đ, mục đích vay tiêu dùng, lãi suất vay hai bên thỏa thuận 3.75%/tháng. Yêu cầu vay tiền của ông L đã được Công ty Tài Chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng Việt Nam T phê duyệt bằng Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20160721-500000-4974 vào ngày 22/7/2016, theo đó số tiền vay mà ông L được chấp nhận là 21.100.000đ (trong đó khoản vay gốc là 20.000.000đ, tiền phí bảo hiểm 1.100.000đ); thời hạn vay 24 tháng tính từ ngày 22/7/2016, lãi suất vay là 45%/năm; số tiền ông L phải trả hàng tháng là 1.349.000đ, vay không có tài sản đảm bảo và phía công ty cũng đã thực hiện việc giải ngân số tiền mà ông L vay vào ngày 22/7/2016.

Theo thỏa thuận trong hợp đồng, ông Nguyễn Ngọc L có trách nhiệm thanh toán số tiền 32.918.000đ (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 24 tháng; trong 23 tháng đầu mỗi tháng trả 1.349.000đ, tháng cuối cùng ông L phải trả 1.891.000đ. Việc thanh toán bắt đầu từ ngày 01/09/2016.

Tuy nhiên, quá trình thực hiện hợp đồng ông L mới chỉ thanh toán cho Công ty Tài Chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng Việt Nam T được số tiền 1.350.000đ vào ngày 09/9/2016. Do ông L vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận hợp đồng đã ký kết nên việc Công ty Tài Chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng Việt Nam T chấm dứt hợp đồng trước thời hạn với ông Lvà khởi kiện để yêu cầu ông L thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi cho Công ty là phù hợp quy định tại Điều 428 Bộ luật Dân sự 2015.

[2.4] Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp. HĐXX thấy có đủ cơ sở để áp dụng Điều 471, 474, 476 Bộ luật Dân sự 2005; Điều 466, 468 Bộ luật Dân sự 2015 chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài Chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng Việt Nam T, buộc ông Nguyễn Ngọc L phải trả cho Công ty Tài Chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng Việt Nam T số tiền 31.568.000đ (trong đó nợ gốc 20.779.625đ, nợ lãi tính đến ngày xét xử 27/11/2018 là 10.788.375đ) là đúng quy định pháp luật, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự.

[2.5] Án phí dân sự sơ thẩm, ông L phải chịu là 1.578.400đ. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 790.000đ cho Công ty Tài Chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng Việt Nam T.

[2.6] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng đề nghị: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài Chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng Việt Nam T đối với ông Nguyễn Ngọc L. Buộc ông L phải trả cho Công ty Tài Chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng Việt Nam T số tiền 31.568.000đ, trong đó nợ gốc 20.779.625đ, nợ lãi tính đến ngày xét xử 27/11/2018 là 10.788.375đ. Về án phí dân sự sơ thẩm ông L phải chịu theo

quy định pháp luật. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí đã nộp cho Công ty Tài Chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng Việt Nam T.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: - Điều 471, 474 và 476 Bộ luật Dân sự năm 2005;
- Điều 357,428,466,468,470, 688 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Điều 147, khoản 2 Điều 227, 266 và 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

I. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài Chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng Việt Nam T đối với ông Nguyễn Ngọc L về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*.

- Buộc ông Nguyễn Ngọc L phải trả cho Công ty Tài Chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng Việt Nam T số tiền 31.568.000đ (Ba mươi mốt triệu năm trăm sáu mươi tám ngàn đồng). Trong đó nợ gốc 20.779.625đ, nợ lãi tính đến ngày xét xử 27/11/2018 là 10.788.375đ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ đối với các khoản tiền phải trả, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền.

II. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Ngọc L phải chịu 1.578.400đ (Một triệu năm trăm bảy mươi tám ngàn bốn trăm đồng).

Hoàn trả cho Công ty Tài Chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng Việt Nam T số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 790.000đ (Bảy trăm chín mươi ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0001802 ngày 06/9/2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Ngũ Hành Sơn.

III. Trong trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

IV. Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

***Nơi nhận*:**
- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THADS quận Ngũ Hành Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Nga